

Số: **559/2021/QĐST-HNGĐ**

*Tân Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 488/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Việt D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Căn hộ A1-A3-12B tầng 12B, chung cư ĐG, đường C, khu phố 1, phường TP, thành phố Đ, TP.Hồ Chí Minh

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thanh H, sinh năm 1988

Địa chỉ: 27 đường B, Phường A, quận T, TP.Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Việt D và bà Ngô Thanh H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn HA, sinh ngày 17/12/2013. Hai bên thỏa thuận để bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông D cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông bà cùng chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Việt D và bà Ngô Thanh H thuận tình ly hôn (Ông Nguyễn Việt D và bà Ngô Thanh H đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 119, quyền 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/11/2011).

- Về con chung: Bà Ngô Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn HA, sinh ngày 17/12/2013, ông Nguyễn Việt D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

\* Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

### **2. Về lệ phí Tòa án:**

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Việt D và bà Ngô Thanh H nộp được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0030540 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- UBND phường ĐC, quận BD,  
Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Vân**